

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự Do - Hạnh phúc**

Bản án số: 92/2024/HS-ST

Ngày 27/6/2024

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG, TỈNH HẢI DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Khánh Thiện.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Bích Nga.

Bà Nguyễn Thị Hà.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Thị Vân Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Long - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 82/2024/TLST-HS ngày 16 tháng 5 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 87/2024/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2024; đối với bị cáo:

Đỗ Thành L - sinh ngày 09/01/1973; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: số 13 ĐTM, phường T, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Ngọc B – sinh năm 1946 và bà Trần Thị Ng – sinh năm 1949; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; có vợ là chị Nguyễn Thị Mai H - sinh năm 1979 (Đã ly hôn); có 01 con sinh năm 2002; Tiền án, tiền sự: Chưa.

Nhân thân: Bản án số 216/2010/HSST ngày 25/10/2010 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, nộp án phí ngày 01/3/2011, chấp hành xong hình phạt tù ngày 12/4/2012.

Biện pháp ngăn chặn: bị tạm giữ từ ngày 29/01/2024 chuyển tạm giam từ ngày 01/02/2024 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương.

- Người làm chứng:

Anh Phạm Văn T; anh Trần Anh T1 (đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đỗ Thành L là người sử dụng ma túy tổng hợp từ năm 2023. Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 29/01/2024 Lâm đi bộ một mình tìm mua ma túy sử dụng. Khi đi đến ngã tư đường Bình Lộc giao đường Ngô Quyền thuộc phường Tân Bình, thành phố Hải Dương, Lâm gặp anh Phạm Văn T sinh năm 1969 trú tại 3/290 BL, phường T, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương. L nhờ anh T sử dụng xe mô tô chở L ra khu vực đường Điện Biên Phủ, thành phố Hải Dương để tìm mua ma túy (L không nói cho anh T biết việc đi mua ma túy). Anh T đồng ý chở L đến khu vực ngã tư đường Tuệ Tĩnh giao với đường Điện Biên Phủ thì L bảo anh T dừng xe đứng đợi còn L đi bộ một mình vào một ngõ gần đó (không xác định rõ vị trí) mua được của một người phụ nữ (không rõ tên tuổi, địa chỉ) 01 túi ma túy với số tiền 300.000 đồng rồi cầm trên tay trái đi ra chỗ anh T đứng đợi. Khoảng 20 giờ 50 phút cùng ngày, khi L đi đến khu vực trước cửa số nhà 200 Điện Biên Phủ, phường Bình Hàn, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương thì bị tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Hải Dương kiểm tra; L đã thả túi ma túy từ trên tay trái xuống dưới đất để tránh bị phát hiện. Tổ công tác thu giữ tại vị trí dưới đất ngay sát chân L đứng 01 túi nilon màu trắng kích thước (1.5x2)cm bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng trước sự chứng kiến của anh Phạm Văn T và anh Trần Anh T1.

Ngày 30/01/2024 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Dương tiến khám xét khẩn cấp tại chỗ ở của Đỗ Thành L kết quả: Không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Tại phiếu xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể ngày 29/01/2024 đối với Đỗ Thành L thể hiện: Lâm dương tính với chất ma túy, loại Methamphetamine.

Tại kết luận giám định số 150/TB-KTHS ngày 30/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương thể hiện: Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng trong túi nilon màu trắng, ghi thu của Đỗ Thành L, gửi đến giám định khối lượng là 0,377g là ma túy, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra, Đỗ Thành L đã thành khẩn khai nhận hành vi cất giấu trái phép 0,377g Methamphetamine để sử dụng.

Tại bản cáo trạng số: 87/CT-VKSTPHD ngày 15/5/2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Đỗ Thành L về tội Tàng Trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị: Tuyên bố bị cáo Đỗ Thành L phạm tội Tàng Trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 38 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo

Đỗ Thành L từ 15 tháng đến 18 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 29/01/2024; Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng; Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu cho tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 150/KL-KTHS bên trong chứa 0,340 gam Methamphetamine, 01 (một) vỏ túi nilon màu trắng và 01 (một) vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bị cáo Đỗ Thành L khai nhận hành vi phạm tội của mình và đề nghị HĐXX xử bị cáo mức án khoan hồng để bị cáo sớm trở về với xã hội làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp.

[2] Về hành vi: Lời khai của bị cáo Đỗ Thành L tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ được và phù hợp với các tài liệu khác có tại hồ sơ. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ 50 phút ngày 29/01/2024 tại khu vực trước cửa số nhà 200 Điện Biên Phủ, phường Bình Hàn, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương; Đỗ Thành L đang cất giấu trái phép 0,377g Methamphetamine để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

[3] Về tội danh: Loại ma túy bị cáo tàng trữ trái phép là Methamphetamine nằm trong danh mục II, STT 323 Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách quản lý chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là trái pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội, nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo về tội phạm trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử lý đối với bị cáo:

Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã bị kết án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy vào năm 2010. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; bị cáo có bố mẹ để được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng ba nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt chính: Xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, cần phải xử phạt nghiêm mới đủ tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có công việc, thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về các biện pháp tư pháp: Cơ quan Cảnh sát điều tra thu giữ chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng là ma túy, loại Methamphetamine và gửi đi giám định. Sau khi giám định, cơ quan giám định hoàn lại mẫu vật sau giám định là 0,340g Methamphetamine hoàn lại sau giám định, 01 vỏ túi nilon màu trắng, 01 vỏ phong bì hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 150/KL-KTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương. Ma túy là chất bị Nhà nước cấm lưu hành, nên tịch thu cho tiêu hủy, túi nilon và phong bì là vật không còn giá trị sử dụng cũng cần cho tiêu hủy.

[9] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định.

[8] Về vấn đề khác: Không làm rõ được người phụ nữ bán trái phép chất ma túy cho L; anh Phạm Văn T không biết việc L nhờ chở đi mua ma túy để sử dụng nên không có căn cứ xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tổ tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Đỗ Thành L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Xử phạt bị cáo Đỗ Thành L 17 (Mười bảy) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 29/01/2024.

3. Về các biện pháp tư pháp: Tịch thu cho tiêu hủy 0,340g Methamphetamine hoàn lại sau giám định, 01 vỏ túi nilon màu trắng, 01 vỏ phong bì hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 150/KL-KTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương.

(Hiện trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành phố Hải Dương và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hải Dương).

4. Về án phí: Bị cáo Đỗ Thành L phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án 27/6/2024./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND thành phố Hải Dương;
- Cơ quan THAHS- Công an TP Hải Dương.
- Cơ quan THAHS- Công an tỉnh Hải Dương.
- Cơ quan CSĐT Công an TP Hải Dương.
- Chi cục THADS thành phố Hải Dương.
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ - Công an TP Hải Dương;
- Trại tạm giam - CA tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Khánh Thiện